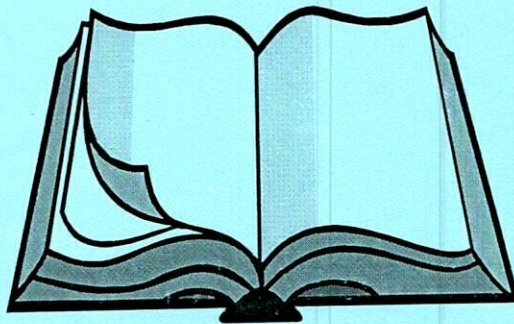


ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN KHÁNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN VIÊN

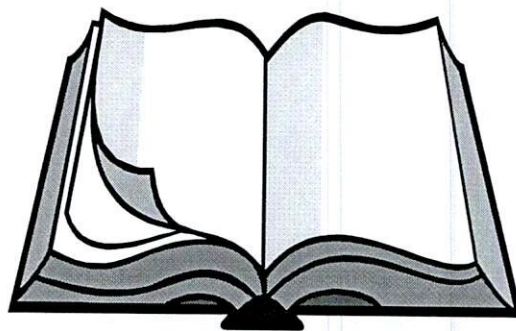
KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học: 2025-2026



Năm học 2025-2026

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN KHÁNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN VIÊN

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học:2025-2026



Năm học 2025-2026

Số: 216/KH-THTV

An Khánh, ngày 28 tháng 08 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025 - 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Điều lệ trường Tiểu học (Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế;

- Nghị quyết số 88/2014/QH ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới Chương trình, sách giáo khoa mới;

- Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới CT, SGK GDPT;

- Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

- Công văn số 2345 của BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

- Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2025- 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Công văn số 5954/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2025 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2025-2026 của Sở GD&ĐT Hải Phòng;

Căn cứ Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 và tình hình thực tế nhà trường, trường Tiểu học Tân Viên xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

Trường TH Tân Viên là đơn vị đóng trên địa bàn trung tâm xã Tân Viên; Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của lãnh đạo địa phương, giám sát kịp thời của Hội đồng nhân dân xã, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của phụ

tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của phụ huynh học sinh, tình hình kinh tế - xã hội của xã trong thời gian qua ổn định và phát triển, giảm hộ nghèo;

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Sở GD&ĐT, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; sự chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT An Lão về thực hiện nhiệm vụ năm học;

Chính quyền địa phương quan tâm đặc biệt đến công tác giáo dục về cơ sở vật chất trường học và chất lượng giáo dục, chính vì vậy giáo dục tiểu học có sự chuyển biến tích cực.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường.

2.1. Tình hình học sinh

Tổng số 22 lớp với 724 học sinh, trong đó nữ 332 học sinh. Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100% , không có học sinh bỏ học.

HS ngoan, nhanh nhẹn, bạo dạn tự tin; Có tiến bộ trong giao tiếp và tham gia tích cực các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Chất lượng giáo dục có nhiều tiến bộ học sinh có ý thức rèn luyện, thi đua trong học tập, nhanh nhẹn, hoạt bát, tự tin, tích cực tham gia các hoạt động tập thể.

Phụ huynh học sinh có sự phối hợp với nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác GD HS.

Nhận thức của học sinh chưa đồng đều, một số em còn chậm, kỹ năng sống, giao tiếp còn hạn chế. Một số phụ huynh còn tư tưởng trông chờ ỷ lại, bận đi làm để con ở nhà cho ông bà nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa thật hiệu quả.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý nhà trường

**Về số lượng:* - Tổng số CBGVNV: 41, trong đó: Đảng viên: 30 ; đoàn viên: 11
+ Biên chế: 36 (Quản lý: 02; Giáo viên: 31; TPT: 01; Nhân viên: 02) + HĐ111: 02GV

+ Hợp đồng trường: 03 (BV: 02 ; LC: 01)

- Giáo viên giảng dạy: 36 đạt tỷ lệ 1,5 GV/lớp

**Về chất lượng :* Trình độ CBGV:

+ Trình độ chuyên môn: Đại học: 36/38; Cao Đẳng: 02/38; Trung cấp: 0

+ Trình độ Chính trị: Trung cấp: 04; sơ cấp: 32

+ Đạt chuẩn: 36/38, đạt 94,7%

+ Trên chuẩn: 01/38, đạt 6,3%

+ Trình độ tin học: 100% đạt trình độ UDCNTT trở lên

+ Trình độ Tiếng Anh: 93,5% đạt trình độ A2 trở lên

Đội ngũ GV có năng lực công tác, giảng dạy có chất lượng. Hàng năm được bồi dưỡng, học tập thường xuyên, để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

Đội ngũ tổ khối trưởng chuyên môn vững vàng, nhiệt tình trong công tác giảng dạy, phụ trách chuyên môn tổ khối đạt hiệu quả

Đội ngũ giáo viên khá trẻ, ứng dụng công nghệ thông tin tốt vào dạy học; Nhiều Gv tham gia thi dạy Gv giỏi và đạt danh hiệu GV giỏi cấp thành phố, cấp huyện và đạt danh hiệu cao, tạo được sự đồng thuận trong phụ huynh học sinh, uy tín trong nhân dân.

Số lượng đảng viên là 30/41 đ/c đạt tỷ lệ 73,2%.

**Khó khăn:*

Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa thật đồng đều; việc tự học, tự rèn luyện của bộ phận nhỏ giáo viên chưa hiệu quả, chưa sáng tạo trong công việc, đổi mới phương pháp dạy học chưa rõ nét.

Thừa thiếu giáo viên cục bộ, thiếu giáo 02 viên dạy VH.

2.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Diện tích nhà trường 7088m² có đủ sân tập và sân chơi, đủ trang thiết bị dạy học tối thiểu và trang bị 100% ti vi màn hình rộng có kết nối internet, 100% máy soi bài cho các lớp. Nhà trường có cây xanh bóng mát, khuôn viên, bãi tập đảm bảo cho hoạt động ngoài giờ lên lớp của học sinh;

22 phòng học trong đó: kiên cố 22 phòng. Đảm bảo đủ phòng học và tổ chức cho học sinh học 2 buổi/ngày ; phòng làm việc, phòng phục vụ được đầu tư, sửa chữa nâng cấp và xây mới, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn ; Tầng 2, tầng 3 dãy nhà hướng Đông đã hoàn thiện và nâng cấp sửa chữa dãy nhà khối 1 và 5 đủ phòng học cho 2 buổi/ngày.

Khuôn viên nhà trường rộng - xanh - sạch - đẹp;

Thiếu phòng GD nghệ thuật; nhà đa năng; không có bếp ăn bán trú phục vụ học sinh học 2 buổi/ ngày được ăn trưa tại trường. 2 dãy phòng học, phòng chức năng , tường bao, nhà để xe xuống cấp;

Ngân sách nhà nước cấp đáp ứng nhu cầu tối thiểu chi hoạt động chuyên môn, công tác xã hội hóa chưa đáp ứng nhu cầu đầu tư xây dựng.

Cơ sở vật chất còn thiếu một số công trình phụ trợ theo tiêu chuẩn của trường Chuẩn quốc gia, một số công trình xuống cấp, có đủ các phòng học bộ môn nhưng không có trang thiết bị.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Mục tiêu chung:

Xây dựng một ngôi trường hạnh phúc đem lại nhiều niềm vui và những điều tốt đẹp cho học sinh, đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt. Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực

Duy trì các tiêu chuẩn của trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, công nhận lại chuẩn quốc gia mức độ 1; trường đạt tiêu chuẩn chất lượng cấp độ 2; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, học sinh năng khiếu, các hoạt động trải nghiệm.

Xây dựng cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của giáo dục

Xây dựng ngôi trường “Xanh- Sạch- An toàn- Thân thiện- Chất lượng”; nơi phụ huynh, học sinh tin cậy; một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh; thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH, kiểm tra đánh giá học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực người học; Chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ, đẩy mạnh SHCM tổ nhóm theo hướng nghiên cứu bài học. Thực hiện tốt nề nếp kỉ cương, đạo đức lối sống của CB quản lý – GV - CNV, văn hóa ứng xử trong trường học.

2. Mục tiêu cụ thể

1. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 bảo đảm an toàn trường học; Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học đảm bảo theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương;

2. Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT cấp Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 đảm bảo chất lượng, hiệu quả với lớp 1, 2, 3, 4, 5. Cụ thể:

+ Thực hiện hiệu quả về đổi mới giáo dục, thực hiện chương trình GD PT 2018, triển khai với lớp 1, 2, 3, 4, 5; dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học;

+ Giữ vững quy mô trường lớp, học sinh: Tổng số: 22 lớp - 723 học sinh.

+ Mức độ phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc chương trình năm học: Phẩm chất học sinh (các nội dung): 100% xếp loại đạt (XL tốt: 80% trở lên); Năng lực học sinh (các ND): 100% xếp loại đạt (XL tốt: 75% trở lên). 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

+ Kết quả học tập: 99% trở lên HS xếp loại thành, trong đó 40% trở lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Học sinh hoàn thành chương trình lớp học 99% trở lên, HT CTTH đạt 100%; Học sinh được khen thưởng: 80% trở lên.

+ 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, KNS, ý thức, trách nhiệm của học sinh. Bồi dưỡng, phát triển học sinh năng khiếu, tổ chức các câu lạc bộ để phát huy năng lực của học sinh. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực.

+ 100% học sinh học 2 buổi/ngày, 10 buổi/tuần; học sinh được học môn Tiếng Anh trong đó khối 1,2 học Tiếng Anh tự chọn 1 tiết/tuần và tăng cường kỹ năng nghe nói với giáo viên nước ngoài, khối 3, 4, 5 học tiếng Anh chính khóa 4 tiết/tuần và tăng cường kỹ năng nghe nói với giáo viên nước ngoài 1 tiết/tuần.

+ 100% học sinh lớp 3, 4, 5 được học Tin học chính khóa.

+ 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung : tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất theo tinh thần CTGDPT 2018;

Tăng cường CSVC đáp ứng thực hiện CTGDPT đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5; thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và bố trí quỹ đất để xây dựng CSVC lớp học phù hợp, thuận lợi, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định để thực hiện CTGDPT 2018 đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng của đội ngũ nhà giáo, CBQL. Tham mưu tích cực tuyển dụng bổ sung viên chức giáo viên tiểu học thực hiện triển khai CTGDPT 2018. Thực hiện bồi dưỡng CBQL, giáo viên theo đúng lộ trình CTGDPT 2018; tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy; đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học:

- 100% CBGVNV đạt Lao động tiên tiến.
- Có từ 75% trở lên tổ đạt tổ tiên tiến
- Có 20% giáo viên tham gia dạy giỏi cấp xã và đạt kết quả cao
- Có 5% giáo viên tham gia dạy giỏi cấp TP và đạt kết quả cao
- Cán bộ, giáo viên tích cực viết sáng kiến và được công nhận sáng kiến cấp huyện đạt 50% trở lên
- 4->5 CB, GV đạt CSTĐ cấp cơ sở, có 1->2 đ/c được UBND thành phố tặng bằng khen, Bộ GD&ĐT tặng bằng khen

4. Đẩy mạnh truyền thông trong giáo dục; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy- học và quản lý;

5. Tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng triển khai CTGDPT 2018; đẩy mạnh công tác vận động tài trợ; đảm bảo tiến độ thực hiện kiểm định chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia; nâng cao chất lượng phổ cập GDTH;

6. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng chủ động, linh hoạt, sáng tạo, toàn diện, đúng nguyên tắc, đúng pháp luật và đảm bảo các quy định của ngành; phát huy vai trò của tổ chuyên môn; Tăng cường nề nếp kỉ cương, an ninh, an toàn trường học. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, ngăn chặn xử lý nghiêm những tiêu cực.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HĐGD TRONG NĂM HỌC

- 1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục. (Phụ lục 1.1)**
- 2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học. (Phụ lục 1.2)**
- 3. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học - Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày (Phụ lục 1.3)**
- 4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 - 2026 và kế**

hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục.

Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 - 2026.

Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2025- 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Công văn số 5954/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2025 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2025-2026 của Sở GD&ĐT Hải Phòng, thực hiện Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục tiểu học theo Quyết định của UBND thành phố, cụ thể:

- Ngày tựu trường: Bắt đầu từ ngày 25/8/2025 đối với lớp 1. Bắt đầu từ 29/8/2025 đối với các lớp 2, 3, 4, 5.

- Ngày khai giảng: 05/9/2025.

- Học kỳ I: Từ ngày 08/9/2025 đến ngày 09/01/2026.

- Học kỳ II: Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 22/5/2026.

- Thời điểm kết thúc năm học: trước ngày 30/5/2026.

- Hoàn thành tuyển sinh lớp 1 trước ngày 31/7/2026.

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2026.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HĐGD TRONG NĂM HỌC

4.1.Đối với khối lớp 1: (Có phụ biểu chi tiết theo từng lớp đính kèm)

4.1.1.Xây dựng khung thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần trong năm học (Phụ lục 1.4.)

4.1.2. Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 2)

4.2.Đối với khối lớp 2, 3, 4, 5: Tương tự khối 1

4.2.1.Xây dựng khung thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần trong năm học (Phụ lục 4.1.)

4.2.2. Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 2)

V. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học, đảm bảo hiệu quả .kiểm định chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia

1.1. Thực hiện công tác quy hoạch, tăng cường cơ sở vật chất

Tích cực tham mưu với các cấp ủy, chính quyền thực hiện Quyết định 591/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Quy hoạch phát triển giáo dục phổ thông và mầm non thành phố Hải Phòng đến năm 2026, định hướng đến năm 2030; tham mưu thực hiện Đề án “Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2026”;

Rà soát cơ sở vật chất theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường tiểu học để tham mưu xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất đảm bảo an toàn, đủ phòng học cho học sinh học 2 buổi/ ngày, đủ phòng học bộ môn, từng bước đủ phòng chức năng theo quy định.

Rà soát nhu cầu trang thiết bị dạy học theo lộ trình thay sách giáo khoa các lớp hằng năm để có căn cứ xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung hoặc tham mưu, đề xuất các cấp có thẩm quyền đầu tư, trang bị cho nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về việc sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo theo Công văn số 2372/BGDĐT-GDTrH ngày 11/4/2013 và Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT.

Tổ chức hiệu quả hoạt động của thư viện, xây dựng tủ sách dùng chung, tủ sách lớp học, áp dụng mô hình “thư viện 50K”, “thư viện thân thiện”, phát triển văn hóa đọc, hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ Tiếng Việt cho HS TH, tổ chức HĐ thư viện nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Đảm bảo có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành theo Thông tư 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009. Huy động các nguồn lực, tài trợ từ phụ huynh học sinh từng bước đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại một cách thiết thực, hiệu quả nâng cao chất lượng dạy học. Sử dụng hiệu quả, khai thác triệt để trang thiết bị dạy học trong việc đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục.

Khuyến khích sử dụng các phần mềm dạy học, thiết bị dạy học điện tử song không lạm dụng và phải phù hợp, đáp ứng yêu cầu nội dung chương trình, SGK, đổi mới PP.

Sử dụng hiệu quả, khoa học cơ sở vật chất phòng học, phòng chức năng sẵn có, đảm bảo khai thác triệt để CSVC, TTBDH nhà trường, xây dựng, nâng cao chất lượng đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng và trường học đạt chuẩn quốc gia.

Tích cực tham mưu với địa phương, sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí, các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác vận động tài trợ, tăng cường hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong trường: Ban xây dựng trường đẹp, Ban đại diện CMHS, Chi bộ, Công đoàn, Đoàn TN... để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học, thư viện, cây xanh bóng mát, bồn hoa cây cảnh, chuẩn bị tốt cho đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông; cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn “Xanh - Sạch - An toàn- Thân thiện- Chất lượng” theo quy định

1.2. Công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia

Thực hiện rà soát các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia; thường xuyên bổ sung các điều kiện, nâng cao chất lượng dạy và học; có kế hoạch thực hiện cải tiến chất lượng, khắc phục điểm yếu theo lộ trình đã xây dựng;

Rà soát, bổ sung điều kiện và đề nghị kiểm định chất lượng và công nhận lại trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

2. Thực hiện chương trình thời khóa biểu, kế hoạch dạy học

Tiếp tục thực hiện hiệu quả 2 chương trình giáo dục: Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và chương trình GDPT 2018

a) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1,2,3,4,5.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn (Tiếng Anh) theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

- Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết học 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần (tương đương 32 tiết/tuần) theo hướng dẫn của Bộ GDĐT3 ; trong đó lưu ý đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học (tự học có hướng dẫn của giáo viên, học tập theo nhóm, học trải nghiệm, sinh hoạt câu lạc bộ, ...), nội dung cụ thể từng buổi thực hiện như sau:

Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung CTGDPT các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Buổi 2: Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục về văn hóa, nghệ thuật, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối các khối lớp. Sắp xếp thời khóa biểu đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học, linh hoạt điều chỉnh thời khóa biểu, tích hợp và chủ động điều chỉnh nội dung dạy học theo thực tế triển khai dạy học.

Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh;

Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

b) Đa dạng hóa các hình thức dạy học, phát triển hoạt động thư viện

Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; giáo dục bảo vệ môi trường;

Chủ động thực hiện bồi dưỡng các kiến thức về công nghệ thông tin: dạy học qua truyền hình, dạy học trực tuyến phù hợp điều kiện thực tế đảm bảo thực hiện có chất lượng, hiệu quả.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường. Sử dụng thành thạo và hiệu quả Thư viện điện tử..., góp phần phát triển văn hóa đọc trong nhà trường và nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá và phát triển năng lực số

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh... Chủ động bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác chuyên môn và các hoạt động khác đối với giáo dục Tiểu học;

Thực hiện nghiêm túc hiệu quả nội dung giáo dục địa phương. Các trường hướng dẫn giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, thời gian... tích hợp

giáo dục cho học sinh những hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - chính trị của địa phương.

Thực hiện bàn giao chất lượng từ lớp dưới lên lớp trên và cam kết duy trì, tiếp tục nâng cao chất lượng của GV nhận bàn giao.

Tăng cường sự kiểm tra, kiểm soát của BGH, của các tổ khối trưởng, ban thanh tra nhân dân, các đ/c trong tổ tư vấn chuyên môn qua việc thăm lớp, dự giờ, kiểm tra hồ sơ... theo kế hoạch và đột xuất, nhất là đối với giáo viên trẻ, giáo viên mới chuyển khối.

Lập hồ sơ tổ chuyên môn để theo dõi đánh giá GV cụ thể, chính xác, phát huy vai trò của tổ khối trưởng.

Tăng cường khảo sát chất lượng đột xuất để đánh giá chất lượng thực, giúp GV phát hiện và kịp thời điều chỉnh chỗ hỏng kiến thức, nâng cao chất lượng giảng dạy cho GV.

Tập huấn, tổ chức các chuyên đề đổi mới phương pháp giảng dạy cho giáo viên ở cấp cụm, trường, tổ khối chuyên môn theo đúng quy định (2 lần SHCM tổ, khối/ tháng; 1 lần CĐ trường/ tháng; 1 lần CĐ cụm/ tháng). Thực hiện tốt nội dung thảo luận, rút kinh nghiệm, thống nhất nội dung phương pháp sau mỗi lần tổ chức chuyên đề.

Tổ chức hiệu quả các buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học để nâng cao chất lượng bài dạy của giáo viên các tổ khối.

Thực hiện chương trình hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Vận dụng linh hoạt các thành tố tích cực; các phương pháp, kỹ thuật, hình thức tổ chức dạy học tiên tiến để thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận Chương trình GDPT 2018;

- Bồi dưỡng năng lực dạy học theo định hướng STEM cho giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới của chương trình GDPT 2018 trong giảng dạy ở các môn học. Thực hiện dạy học Mĩ thuật Đan mạch theo công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GD&ĐT; khuyến khích giáo viên thiết kế nội dung học tập từ những bài học riêng lẻ thành những bài học theo chủ đề dựa trên cốt truyện, trong đó mỗi chủ đề dạy 2-3 tiết. Xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GD&ĐT.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định, chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo

viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh. Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm,...; tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, an toàn giao thông, quyền con người... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

Kiểm tra thường xuyên việc chấm chữa, nhận xét, đánh giá bài của GV.

Thường xuyên trao đổi với cán bộ phụ trách chuyên môn PGD để được tư vấn giúp đỡ kịp thời về chuyên môn.

Tập trung đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực phẩm chất người học: Dạy lớp 1, 2, 3, 4, 5 CTGDPT 2018; Vận dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật, hình thức tổ chức dạy học tích cực; tiếp tục đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất; tổ chức các tiết học thông qua các hoạt động trải nghiệm; sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; giáo dục STEM; giáo dục Công dân số; Tăng cường dạy học thông qua hoạt động trải nghiệm; tích hợp giáo dục STEM, GD ANQP, ATGT, KN Công dân số; GD địa phương, quyền trẻ em.... Nâng cao năng lực đánh giá HS theo Thông tư 27/2020 BGD&ĐT; Dạy học buổi 2 theo hướng tiếp cận năng lực học sinh; Thực hành thiết kế thiết bị dạy học số...

3.3. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030”¹² phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân cấp tiểu học nói riêng và trong toàn ngành nói chung. Tập trung tham mưu để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức

trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”..

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục, triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT14 và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

4. Công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng, chuẩn hóa, phát triển đội ngũ

Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tư tưởng, chính trị, đạo đức đội ngũ nhà giáo: Coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm, trách nhiệm nghề nghiệp; kiên quyết ngăn ngừa và đấu tranh với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo; tổ chức cho giáo viên kí cam kết không vi phạm đạo đức nhà giáo. Thực hiện Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ về xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường;

Xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị để triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiêm túc, hiệu quả, toàn diện. Phân loại đối tượng giáo viên để bồi dưỡng, tư vấn thúc đẩy kịp thời (Đặc biệt BGH quan tâm tới các đ/c GV mới, các đ/c GV tay nghề chưa chắc chắn, các đ/c GV năm học này chuyển khối mới. BGH đã trực tiếp tổ chức bồi dưỡng tại chỗ về kiến thức kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cho các đ/c vào tháng 8/2025. Đặc biệt chú trọng tập huấn cho các đồng chí dạy lớp 5 chương trình GDPT 2018, GV mới ra trường. Lựa chọn, chỉ định GV có nghiệp vụ chuyên môn vững kèm cặp giúp đỡ GV tay nghề còn non: Đ/c Hiền - đ/c Ng. Trang; đ/c Hằng- Đ/c Quỳnh, Đ/c Yên - Phương

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn các cấp theo hướng nghiên cứu bài học tại Công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp Tiểu học. Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp. Tích cực tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp thành phố;

Bồi dưỡng về đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, cách đánh giá xếp loại học sinh tiểu học theo TT27/2020/TT ngày 04/9/2020. Đặc biệt dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và dạy học tích cực để vận dụng vào quá trình giảng dạy nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, đáp ứng nhu cầu đổi mới ngày càng cao của cộng đồng, xã hội.

Thực hiện nghiêm túc đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp trên Temis, đánh giá viên chức theo quy định của Bộ Nội vụ; trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn;

Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học cho đội ngũ cán bộ quản lý, tổ khối trưởng, giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo.

- Tổ chức tốt phong trào thi đua “Dạy tốt- Học tốt”: Tổ chức tuyên truyền nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm, động viên khuyến khích GV tích cực đăng kí các giờ dạy tốt; tổ chức thi GVG cấp trường hiệu quả. Tham gia thi cấp xã, cấp TP đạt kết quả cao. Tích cực bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ tay nghề, bản lĩnh nghề, tác phong sư phạm, tạo cho GV có tâm thế vững chắc, tự tin khi lên lớp, khi tham gia các cuộc thi dạy giỏi các cấp. Nhân rộng các giờ dạy điển hình về đổi mới phương pháp. Tích cực tham gia Hội thi giáo viên giỏi các cấp; Tham gia viết sáng kiến, thiết kế thiết bị dạy học số; bài giảng E-Learning, giáo viên viết chữ đẹp dự thi các cấp...

Thành lập Tổ tư vấn hỗ trợ chuyên môn trực tiếp, sẵn sàng chia sẻ những băn khoăn, thắc mắc của GV trong quá trình thực hiện.

Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn. Động viên, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên chưa đạt chuẩn tham gia học tập nâng cao trình độ đào tạo phấn đấu 100% giáo viên Tiểu học đạt chuẩn theo lộ trình quy định.

5. Đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường; tăng cường nền nếp, kỷ cương, an ninh, an toàn trường học

***. Công tác quản lý, quản trị nhà trường**

Thực hiện quản lý toàn diện, khoa học, đổi mới, sáng tạo, đúng nguyên tắc, đúng pháp luật và các quy định của ngành; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; Không lạm thu, thu sai quy định tạo dư luận xã hội và bức xúc của nhân dân; không có trường hợp VB-GV-NV vi phạm quy định về quản lý tài chính;

Thực hiện các khoản thu đầu năm học, quản lý tài chính, quy định công khai theo các văn bản hướng dẫn (Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020; Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính,... các văn bản của thành phố và của huyện,...);

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, đảm bảo sự tham gia của nhiều thành phần: cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội; thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, thực hiện nghiêm túc, chính xác chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất;

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường;

Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, phù hợp với công tác phòng chống dịch; nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra nội bộ, chất lượng tư vấn, thúc đẩy trong quá trình kiểm tra; thực hiện kiểm tra việc khắc phục tồn tại của lần kiểm tra trước.

***. Công tác an ninh, an toàn trường học**

Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Công văn 1560/UBND-GD&ĐT ngày 04/12/2007 của UBND huyện về việc tăng cường phòng chống bạo hành, xâm hại trẻ em và bạo lực học đường;

Thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ; tăng cường giáo dục kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh. Cung cấp số điện thoại để tiếp nhận ý kiến phản ánh của các bậc phụ huynh và nhân dân về tình trạng mất an toàn, bạo hành trẻ.

6. Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua

Phối hợp giữa chuyên môn và Công đoàn tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành triển khai phát động;

Tích cực hưởng ứng và thực hiện các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, từ thiện, nhân đạo,...

Xây dựng kế hoạch, xây dựng tiêu chí thi đua, phát động thi đua, tổ chức thực hiện và bình xét, đánh giá, công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đảm bảo đúng quy trình, chính xác, khách quan, công bằng, công khai.

Tiêu chí thi đua bám sát nhiệm vụ, phù hợp với thực tiễn, đánh giá được đa chiều và được lượng hóa thành điểm để thuận lợi cho việc đánh giá, tránh cảm tính, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng.

7. Công tác thông tin báo cáo

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong cập nhật, lưu giữ, bảo quản số liệu và thông tin, báo cáo 2 chiều: Cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên, nhà trường và phụ huynh học sinh,... ;

Cập nhật kịp thời, chính xác số liệu trên các phần mềm quản lý, cơ sở dữ liệu ngành,...

Thông tin báo cáo đảm bảo các yêu cầu: Đúng thời gian theo quy định; đủ nội dung, đúng cấu trúc; chính xác, cập nhật thường xuyên.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Ban giám hiệu

1.1. Nhiệm vụ chung

*/ Công tác quản lý, chỉ đạo:

- Chỉ đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch đã đề ra; Phối hợp với tổ chức Công đoàn; đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các tổ chức đoàn thể trong trường để thống nhất kế hoạch hoạt động theo năm, tháng, tuần.

- BGH xây dựng kế hoạch và triển khai tới toàn thể CB- GV- NV và phụ huynh HS.

- Công khai các hoạt động GD của nhà trường, phối hợp tốt với PHHS và các ban ngành đoàn thể địa phương để nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị theo kế hoạch đã được lập; tổ chức hội ý để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kịp thời khi có các hoạt động phát sinh hoặc các hoạt động bị chồng chéo.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

*/ Công tác kiểm tra, giám sát:

- Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra các hoạt động sư phạm của giáo viên theo kế hoạch.

- Kiểm tra các hoạt động sinh hoạt chuyên môn tổ khối theo từng tuần.

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ sổ sách của giáo viên theo quy định.

- Kiểm tra việc thực hiện chương trình dạy học, các hoạt động giáo dục, khung thời gian theo kế hoạch giáo dục.

1.2. Hiệu trưởng

- Quản lý, chỉ đạo chung và toàn diện các hoạt động của nhà trường theo các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng;

- Trực tiếp phụ trách một số hoạt động giáo dục trong nhà trường; Lập kế hoạch

đầu việc mình phụ trách;

- Chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định.

- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bán sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.

- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

1.3. Phó hiệu trưởng

- Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch đầu việc trong phạm vi công việc phụ trách.

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng mối đoàn kết nội bộ.

- Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn; công tác ứng dụng CNTT; tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định.

- Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

2. Tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng

- Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách);

- Hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn);

- Trình BGH phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách; báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục theo 1 lần/ tháng.

- Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

3. Giáo viên, nhân viên

- Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ, mỗi cá nhân xây dựng cho mình Kế hoạch dạy học và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục được Ban giám hiệu và tổ trưởng phân công (bao gồm kế hoạch năm, chủ đề, tuần, ngày);

Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra của BGH; đảm

bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường.

- Trình tổ trưởng, BGH phê duyệt kế hoạch; đề xuất điều chỉnh khi cần thiết vào chiều thứ tư hàng tuần, không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ trưởng và BGH.

4. Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Nhân viên Thư viện

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách. Tổ chức Ngày hội đọc sách.

- Phụ trách công tác phổ cập GD TH, XMC.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2025- 2026 của trường Tiểu học Tân Viên, yêu cầu các tổ chức, đoàn thể, các cán bộ, giáo viên phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT An Lão (để b/c);
- UBND xã Tân Viên (để b/c);
- Hiệu trưởng, PHT (để chỉ đạo);
- Các tổ chuyên môn (để t/h);
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Yến

TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HDGD TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục. (Phụ lục 1.1)

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	245	126	119
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	HĐTN	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
4	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
5	Tự nhiên xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
6	Khoa học										70	36	34	70	36	34
7	Tin học, Công nghệ							70	36	34	70	36	34	70	36	34
8	GDTC	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
9	Lịch sử - Địa lý										70	36	34	70	36	34
10	NT-Â.nhạc, M.thuật	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
11	Tiếng Anh							140	72	70	140	72	70	140	72	70
2. Môn học tự chọn																
12	T.Anh (lớp 1, 2)	70	36	34	70	36	34									
3. Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HĐGD với hình thức linh hoạt)																
13	Tăng cường T.Việt	70	36	34	105	54	51	70	36	34	35	18	17	35	18	17

		Tổ chức Giao lưu văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11	Toàn trường	Tuần 3	GVCN, TPT Đội	Đoàn TN, Công đoàn
THÁNG 12	Uống nước nhớ nguồn	Tổ chức tìm hiểu về ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12	Lớp học	Tuần 1	GVCN	TPT Đội, GVCN
		Tổ chức cuộc thi "Lớp sạch - lớp đẹp"	Toàn trường	Tuần 2	HS, GVCN	BCH Chi đoàn, TPT Đội
		Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng	Toàn trường	Tuần 3	TPT Đội, GVCN	BGH, TPT Đội, BCH Chi đoàn
		Tổ chức các trò chơi dân gian	Lớp học	Tuần 1	GVCN	GVCN, TPT Đội
THÁNG 1	Truyền thống dân tộc	L1,2,3: Tổ chức sinh hoạt Sao nhi đồng	Lớp học	Tuần 2	Phụ trách Sao, GVCN	TPT Đội
		Phát động phong trào "Nuôi lợn siêu trộm"	Toàn trường	Tuần 3	TPT Đội	GVCN
		Tổ chức hoạt động văn nghệ mừng Đảng, mừng xuân	Lớp học	Tuần 1	GVCN	GVCN, TPT Đội
		Tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích và đuối nước cho học sinh	Toàn trường	Tuần 2	Phòng LĐTBXH	GVCN, TPT Đội
THÁNG 2	Mừng Đảng-Mừng xuân	Tổ chức Lễ mở lợn siêu trộm	Toàn trường	Tuần 3	TPT Đội	
		Tìm hiểu về ngày quốc tế phụ nữ 8/3	Lớp học	Tuần 1	GVCN	GVCN, TPT Đội
		Xây dựng công trình măng non	Toàn trường	Tuần 2	TPT Đội	BGH, TPT Đội, BCH Chi đoàn GV
		Lớp 3: Tổ chức kết nạp đội viên	Lớp học	Tuần 3	TPT Đội	BGH, GVCN, TPT Đội
THÁNG 3	Em là đội viên	Tổ chức hoạt động giờ ra chơi trải nghiệm sáng tạo	Toàn trường	Tuần 4	GVCN, TPT Đội	BGH, BCH Chi đoàn
		Lớp 3,4,5: Tìm hiểu các di sản văn hóa trong nước và thế giới	Lớp học	Tuần 1	GVCN	BGH, TPT Đội
		Lớp 1,2: Tìm hiểu về một số nước Đông Nam Á	Lớp học	Tuần 2	GVCN	TPT Đội
		Hòa bình, hữu nghị				
THÁNG 4						

		Tổ chức ngày hội đọc sách	Toàn trường	Tuần 3	TPT Đội	BGH, GVCN, Đoàn TN
		Lớp 3,5: Tổ chức Ngày hội công nhận Chương trình Rèn luyện đội viên	Toàn trường	Tuần 4	TPT Đội, GVCN	BGH, BCH Chi đoàn
		Tìm hiểu về chủ tịch Hồ Chí Minh	Toàn trường	Tuần 1	TPT Đội	BGH, GVCN
		Tổ chức Hội thi "Chúng em kể chuyện Bác Hồ"	Toàn trường	Tuần 2	GVCN, TPT Đội	BGH, Đoàn TN
		Lớp 3: Tổ chức kết nạp đội viên	Lớp học	Tuần 3	GVCN	TPT Đội
		Tổ chức Đại hội Châu ngoan Bác Hồ	Toàn trường	Tuần 4	TPT Đội, Đoàn TN	BGH, GVCN
THÁNG 5	Nhớ ơn Bác Hồ					

2.2. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày (Phụ lục 1.3)

STT	Nội dung	Hoạt động	Đôi tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Câu lạc bộ "Em yêu âm nhạc"	Tổ chức sinh hoạt	Khối 1,2,3,4,5	1 lần/tuần	Thư viện xanh	D/c Q. Tâm p. trách
2	Câu lạc bộ "Tiếng Anh"	Tổ chức sinh hoạt	Khối 3,4,5	1 lần/tuần	Phòng Tin học	D/c P. Yến, T. Vân, Nhi phụ trách
3	Câu lạc bộ "Tin học nhỏ tuổi"	Tổ chức sinh hoạt	Khối 3,4,5	1 lần/tuần	Phòng Tin học	D/c Liên phụ trách
4	Câu lạc bộ "Em là họa sĩ nhí"	Tổ chức sinh hoạt	Khối 1,2,3,4,5	1 lần/tuần	Thư viện xanh	D/c N. Yến phụ trách
5	Đọc sách tại thư viện xanh	Theo lịch đọc	Khối 1,2,3,4,5	Theo lịch	Thư viện xanh	D/c Hương phụ trách
6	Câu lạc bộ "Toán học"	Tổ chức sinh hoạt	Khối 1,2,3,4,5	Theo lịch	Tại phòng học	GVCN, GVBM p. trách
7	Câu lạc bộ "Tiếng Việt"	Tổ chức sinh hoạt	Khối 1,2,3,4,5	Theo lịch	Tại phòng học	GVCN, GVBM p. trách

